

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2020/DS-PT
Ngày 31 tháng 8 năm 2020
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
về sức khỏe

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Hương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hà Giang
Ông Nguyễn Việt Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ: Bà Nguyễn Thị Kim Cúc -
Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 43/2020/TLPT-DS ngày 29 tháng 6 năm 2020 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 03/2020/DS-ST ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 51/2020/QĐXX-DSPT ngày 13 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Hà Văn P, sinh năm 1992.

Địa chỉ: xóm Cốc, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ. (có mặt)

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: ông Lê Văn C - trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ. (có mặt)

Bị đơn: Anh Hà Văn T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: xóm Cốc, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ. (có mặt)

Người làm chứng: Anh Hà Ngọc P, sinh năm 1989.

Địa chỉ: xóm Cát, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ. (có mặt)

Người kháng cáo: Anh Hà Văn P là nguyên đơn.

(Những người làm chứng khác tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo cũng như tại phiên tòa, phía nguyên đơn anh Hà Văn P trình bày: Ngày 19/01/2019 anh Hà Văn P đang ở nhà

anh trai là Hà Văn A tại xóm C, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Anh P trao đổi với bà Hà Thị H là mẹ đẻ anh T về đường đi của gia đình anh P, hai bên nói qua nói lại thì anh T xông đến đánh vào vùng đầu của anh P bằng chân tay, vừa đánh vừa chửi. Anh P đã xin nhưng anh T vẫn đánh, bà H bắt anh P lạy cả gia đình bà thì bà mới tha nhưng anh P không làm. Đánh một lúc thì anh T dừng lại. Khi xảy ra sự việc có anh Th là anh rể anh T ở đó nhưng anh Th không nói gì. Anh P bị anh T đánh bị thương ở vùng đầu, sứt xát vùng trán và sưng vùng đầu. Anh P chạy về nhà gọi anh A để gọi điện cho công an xã nhưng không ai nghe máy, gọi cho công an viên của khu nhưng chưa đến và có nói sẽ xác minh sau. Anh A thấy anh P bị thương nên đưa anh P đi trạm y tế xã sơ cứu, cán bộ y tế xã gọi hộ taxi để anh P xuống bệnh viện huyện T điều trị. Anh P điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện T từ ngày 19/01/2019 đến ngày 25/01/2019. Trong thời gian điều trị anh P có 2 lần gửi đơn lên công an huyện T vào ngày 21/01/2019 và ngày 24/01/2019 để xác minh, nhưng từ đó đến nay công an không có trả lời gì cho anh P. Từ khi anh P đi điều trị, gia đình anh T không thăm hỏi gì. Nay anh P đề nghị anh T phải bồi thường toàn bộ chi phí điều trị là 7.000.000đ (Bảy triệu đồng). Trường hợp anh T không đồng ý bồi thường, anh P yêu cầu tính lãi đối với số tiền bồi thường kể từ ngày 19/01/2020 đến khi anh T bồi thường xong cho anh P, mức lãi suất 2%/tháng.

Bị đơn là anh Hà Văn T trình bày: Ngày 19/01/2019 anh T đi làm thợ xây ở xã V, anh làm cho thợ cả là anh Hà Ngọc P, địa chỉ: xóm C, xã V, huyện T. Do thời gian đã lâu và làm nhiều nhà nên anh không nhớ chính xác hôm đó làm cho nhà nào, tuy nhiên anh nhớ những thợ làm cùng anh ngày hôm đó gồm có anh Đinh Văn Đ, anh Đinh Văn T, anh không nhớ năm sinh, chỉ biết đều ở địa chỉ ở xóm Mu 1, xã Đ, huyện T; anh L (không nhớ họ tên và năm sinh), địa chỉ ở xóm D, xã V. Anh T khẳng định giữa anh và anh P không có mâu thuẫn gì, anh T không đánh anh P nên không đồng ý bồi thường như anh P yêu cầu.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 03/2020/DS-ST ngày 19 tháng 5 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

Căn cứ Điều 584, 585, 589, 590 Bộ luật dân sự 2015; Điều 271, 273, khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hà Văn P về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm đối với anh Hà Văn T.

Bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 27/5/2020 anh Hà Văn P kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm buộc anh T có nghĩa vụ bồi thường cho anh tổng số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng chẵn) cùng các chi phí đi lại phát sinh.

Tại phiên tòa phúc thẩm: anh P và ông Lê Văn C là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh P giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giải quyết chấp nhận bởi lẽ yêu cầu khởi kiện của anh P là có cơ sở vì việc anh P bị thương và đi điều trị là có thật. Tại phiên tòa ông C cũng đề nghị

hội đồng xét xử tạm ngừng phiên tòa để thu thập tài liệu chứng cứ về việc anh P có làm đơn báo công an xã, công an huyện T.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa có quan điểm về việc tuân theo pháp luật của thẩm phán và hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa khi giải quyết vụ án ở cấp phúc thẩm đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đơn kháng cáo của đương sự đúng hạn luật định. Hội đồng xét xử đã xét xử đúng nguyên tắc, các bên đương sự đều thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung kháng cáo vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ cho rằng kháng cáo của anh P là không có cơ sở, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Anh Hà Văn P khởi kiện yêu cầu Hà Văn T hiện cư trú huyện T, tỉnh Phú Thọ bồi thường thiệt hại về sức khỏe, Tòa án nhân dân huyện T thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Đơn kháng cáo của anh Hà Văn P đúng hạn luật định, hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa, ông Lê Văn C là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh P đề nghị tạm ngừng phiên tòa để thu thập thêm tài liệu chứng cứ là không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử theo quy định.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm anh P đã cung cấp Giấy ra viện ngày 25/01/2019 tại Trung tâm y tế huyện T (bản sao chứng thực), Tóm tắt hồ sơ bệnh án của anh Hà Văn P (bản sao chứng thực), 01 hóa đơn ngày 19/01/2019 (bản photo), 01 hóa đơn ngày 25/01/2019 (bản photo) được xem xét đánh giá theo quy định.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của anh P, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại tòa án cấp sơ thẩm và cấp phúc thẩm anh P cho rằng ngày 19/01/2019 anh Hà Văn P bị anh T xông đến đánh vào vùng đầu dẫn đến bị thương, sưng ở vùng đầu, sứt xát vùng trán. Anh P phải điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện T từ ngày 19/01/2019 đến ngày 25/01/2019 nên anh yêu cầu anh T có nghĩa vụ bồi thường cho anh cùng các chi phí đi lại phát sinh.

Anh P khai, Sau khi sự việc xảy ra anh đã gửi đơn lên công an huyện T vào ngày 21/01/2019 và ngày 24/01/2019 để xác minh nhưng không được trả lời. Quá trình giải quyết Tòa án cấp sơ thẩm đã có quyết định yêu cầu Công an huyện T cung cấp hồ sơ giải quyết đơn của anh Hà Văn P trong thời gian từ 21/01-24/01/2019. Ngày 24/02/2020 Công an huyện T có công văn số 49/CAH (CSHS) phúc đáp quyết định yêu cầu cung cấp chứng cứ của tòa án, nội dung trả lời thể hiện ngày

21/01/2019 và ngày 24/01/2019 Công an huyện T không tiếp nhận đơn nào của anh Hà Văn P, sinh năm 1992 về việc bị anh Hà Văn T, sinh năm 1989 đều có địa chỉ tại xóm C, xã Đ, huyện T đánh.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xác minh tại Công an xã Đ, công an viên của xóm C và trưởng khu dân cư xóm C đều có kết quả xác minh: không nhận được tin báo, điện thoại, đơn từ hay báo cáo gì về việc anh Hà Văn T đánh anh Hà Văn P ngày 19/01/2019.

Về phía anh T cũng không thừa nhận đã gây thương tích cho anh P. Anh T khẳng định ngày 19/01/2019 anh không có mặt tại xóm C, xã Đ mà đi làm thợ xây ở xã V cho thợ cả là anh Hà Văn P, anh làm cùng với anh Đinh Văn Đ, anh Đinh Văn G, anh L. Anh P, anh Đ, anh G là những người cũng đã được tòa án tiến hành lấy lời khai và đều khẳng định ngày 19/01/2019 có đi làm thợ xây cùng anh T, làm từ sáng đến tối muộn, ăn trưa và nghỉ cùng nhau, trong thời gian làm anh T không đi đâu ra ngoài. Ngoài ra anh P là thợ cả đã cung cấp 01 trang photo sổ chấm công thể hiện ngày 19/01/2019 dương lịch, tức ngày 14/12/2018 âm lịch anh T có đi làm thợ cho anh P.

Tòa án cấp phúc thẩm đã triệu tập anh P đến phiên tòa phúc thẩm và yêu cầu anh P mang theo sổ chấm công. Tại phiên tòa phúc thẩm anh P cam kết về lời khai của mình là đúng sự thật và khẳng định ngày 19/01/2019 dương lịch, tức ngày 14/12/2018 âm lịch anh T đi làm thợ cho anh phù hợp với quyền sổ chấm công. Bản thân anh P và anh T đều thống nhất xác định không có mâu thuẫn gì với nhau. Như vậy có cơ sở để xác định ngày 19/01/2019 anh T đi làm ở xã V, không có mặt ở xóm C, xã Đ, huyện T.

Tại cấp phúc thẩm, anh P cho rằng cấp sơ thẩm không tiến hành lấy lời khai của anh. Căn cứ vào tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ cho thấy anh P đã được tòa án cấp sơ thẩm triệu tập đến cho viết bản tự khai và tham gia cả phiên hòa giải theo quy định. Anh P còn cho rằng cấp sơ thẩm không lấy lời khai của anh Hà Văn A là người trực tiếp đưa anh P đi cấp cứu là không khách quan, không thu thập chứng cứ đầy đủ. Tuy nhiên theo lời khai của anh P thì anh A cũng không có mặt khi xảy ra sự việc anh P bị đánh. Đến khi anh P chạy về gọi thì anh A mới biết anh P bị thương và đưa đi cấp cứu. Do vậy cấp sơ thẩm đã không lấy lời khai của anh A không phải là không thu thập chứng cứ đầy đủ.

Từ những tài liệu chứng cứ thu thập được, Hội đồng xét xử nhận thấy ngày 19/01/2019 có sự việc anh Hà Văn P bị thương ở vùng đầu và đi điều trị tại trạm xá, sau đó được chuyển đến điều trị tại Trung tâm y tế huyện T đến ngày 25/01/2019 được ra viện. Tuy nhiên không có chứng cứ chứng minh việc anh P bị thương là do bị anh T đánh. Anh T thời điểm đó được xác định không có mặt tại xã Đ. Người làm chứng do anh P khai là bà H và anh Th đều xác định không được chứng kiến sự việc, anh Th cũng không có mặt tại xã Đ vào thời điểm đó. Ngoài ra không có người nào khác trực tiếp chứng kiến sự việc. Công an viên, công an xã, trưởng khu xóm Cốc cũng như công an huyện T đều không nhận được tin báo, không giải quyết sự việc anh T đánh anh P. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ các tài liệu chứng cứ để quyết định không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hà Văn P về việc bồi thường thiệt

hại về sức khỏe bị xâm phạm là phù hợp, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm. Kháng cáo của anh P không có cơ sở nên không được chấp nhận là phù hợp.

[3] Về án phí: Anh Hà Văn P được miễn án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự 2015; Điều 271, 273, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của nguyên đơn anh Hà Văn P.

2. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 03/2020/DS-ST ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hà Văn P về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm đối với anh Hà Văn T.

3. Án phí: Anh Hà Văn P được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- TAND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, AV, TDS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Hương